BÀI GIẢNG: CÔNG THỨC VIẾT NGHỊ LUẬN VỀ THƠ VÀ TRUYỆN THƠ

MÔN: NGỮ VĂN 11

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ QUỲNH ANH

MỤC TIÊU

✓ *Nắm được công thức cơ bản để viết nghị luận về thơ và truyện thơ*

CÔNG THỨC VIẾT NGHỊ LUẬN VỀ TÁC PHẨM THƠ

1 Dạng phân tích đặc sắc nội dung và nghệ thuật

Phần	Nội dung
Mở bài	- Ý 1: Vai trò của thơ ca/ chủ đề/đề tài của bài thơ/đoạn trích thơ cần phân tích - Ý 2: Nêu tên bài thơ + tác giả (Giới thiệu khái quát nếu có) - Ý 3: Nêu yêu cầu đề bài/nghị luận: nội dung + nghệ thuật
Thân bài	**LUẬN ĐIỂM 1 – Phân tích nội dung tư tưởng chính** - Công thức gợi ý: + Bài thơ viết về đề tài gì? (quê hương, đất nước, tình yêu, chiến tranh, con người…) + Tình cảm/chiêm nghiệm nào là chủ đạo? + Ý nghĩa nhân văn sâu xa của nội dung ấy? - Gợi dẫn viết: + "Khổ thơ/bài thơ thể hiện một cảm xúc sâu sắc về… + "Hình ảnh… là biểu tượng cho…" + "Qua lời thơ mộc mạc mà thiết tha, tác giả đã bộc lộ…"
	LUẬN ĐIỂM 2 – Phân tích nghệ thuật đặc sắc - Công thức gợi ý: + Hình ảnh nào là trung tâm? + Gợi cảm xúc hoặc liên tưởng gì? + Biện pháp nghệ thuật nổi bật là gì? (ẩn dụ, hoán dụ, điệp từ, nhân hóa…) + Giá trị biểu cảm/nhấn mạnh của biện pháp ấy? + Cảm xúc triển khai theo trình tự thế nào? (mở rộng dần, dồn nén, vỡ òa…)Giọng điệu: thiết tha, trữ tình, da diết, bi thương, lạc quan?Cấu trúc thơ có gì đặc biệt? (tương phản, đan xen, lặp cấu trúc…) - Gợi ý viết: + "Tác giả sử dụng hình ảnh… để gợi lên…" + "Điệp từ… tạo nên âm hưởng…"

	+ "Biện pháp tu từ... đã nhấn mạnh... làm tăng tính biểu cảm…" + "Mạch cảm xúc của đoạn thơ chuyển biến từ… đến…" + "Giọng thơ trữ tình, sâu lắng tạo nên…" + "Bố cục đoạn thơ theo hướng… góp phần thể hiện…"
Kết bài	- Ý 1: Khẳng định giá trị nội dung – nghệ thuật của bài/đoạn thơ - Ý 2: Nêu cảm nhận/cảm xúc cá nhân – mở rộng

2 Một yếu tố của thể loại

Phần	Nội dung
Mở bài	- Ý 1: Giới thiệu vai trò của thơ hoặc yếu tố cần phân tích (ví dụ: hình ảnh thơ, giọng điệu, điệp ngữ...) - Ý 2: Nêu tên bài thơ + tác giả (Giới thiệu khái quát nếu có) - Ý 3: Giới thiệu vấn đề cụ thể sẽ phân tích (chỉ rõ yếu tố được yêu cầu)
Thân bài	**PHÂN TÍCH NỘI DUNG BÀI THƠ** - Công thức gợi ý: + Nội dung 1: Được khắc họa qua nghệ thuật nào? + Nội dung 2: ..... + Nội dung 3: ....
	PHÂN TÍCH HÌNH ẢNH THƠ - Công thức gợi ý: + Hình ảnh thuộc trường nghĩa nào (thiên nhiên, con người, biểu tượng…)? + Được đặt trong ngữ cảnh cảm xúc nào? + Gợi liên tưởng, biểu tượng gì sâu xa? + Đóng vai trò gì trong toàn bài thơ?
	PHÂN TÍCH GIỌNG ĐIỆU THƠ - Công thức gợi ý: + Giọng thơ là gì? (thiết tha, tha thiết, trang trọng, mỉa mai, bi thương...) + Giọng điệu có nhất quán hay thay đổi? Vì sao? + Tác dụng đối với cảm xúc người đọc?
	PHÂN TÍCH BIỆN PHÁP TU TỪ - Công thức gợi ý: + Biện pháp nào nổi bật? (ẩn dụ, hoán dụ, điệp từ, tương phản, nhân hóa...) + Dùng để khắc họa gì? + Giá trị biểu cảm/nghệ thuật?
	PHÂN TÍCH MẠCH CẢM XÚC HOẶC CẤU TỨ

	- Cảm xúc được triển khai theo trình tự gì? - Có lớp lang không? Từ đâu đến đâu? - Tác dụng gì với việc truyền tải nội dung? - Cấu trúc theo kiểu đối lập, nối tiếp, mở rộng hay bẻ gãy? - Cấu tứ thơ là cách sắp xếp, tổ chức các hình ảnh, chi tiết, cảm xúc, tư tưởng theo trình tự nhất định để tạo nên mạch thơ mạch lạc và nhất quán.Mỗi bài thơ thường có một cấu trúc tổng thể, gồm phần mở – phát triển – cao trào – kết luận về mặt cảm xúc hoặc tư tưởng. ** Cấu tứ trong bài thơ có thể theo dạng:* - Cảm xúc từ hiện tại → quá khứ → tương lai - Nhìn ngoại cảnh → cảm nội tâm - Cấu trúc tương phản: sáng – tối, vui – buồn - Mở rộng dần: từ cá nhân → cộng đồng ** Phân tích theo trình tự khổ thơ, mạch cảm xúc, hoặc sự chuyển động không gian/thời gian/tư tưởng:* - "Bài thơ mở đầu bằng hình ảnh… tạo tiền đề cho cảm xúc…" - "Khổ thơ thứ hai mở rộng không gian/suy tư, hướng đến…" - "Từ khổ thơ thứ ba, cảm xúc có sự chuyển hướng…" - "Cấu trúc lặp lại ở cuối bài tạo hiệu ứng…" ** Nhận xét giá trị của cấu tứ* - Cấu tứ có hợp lí không? Có độc đáo không? - Có giúp làm nổi bật chủ đề, cảm xúc, hình ảnh không? - Có gợi liên tưởng sâu sắc cho người đọc không?
Kết bài	- Ý 1: Khẳng định vai trò nổi bật của yếu tố đó trong bài thơ - Ý 2: Nêu cảm nhận/cảm xúc cá nhân – mở rộng

CÔNG THỨC VIẾT NGHỊ LUẬN VỀ TÁC PHẨM TRUYỆN THƠ

1 Dạng phân tích đặc sắc nội dung và nghệ thuật

Phần	Nội dung
Mở bài	Ý 1: Vai trò của truyện thơ/ chủ đề/đề tài của bài thơ/đoạn trích cần phân tích Ý 2: Nêu tên truyện thơ + tác giả (Giới thiệu khái quát nếu có) + Vị trí đoạn trích Ý 3: Nêu yêu cầu đề bài/nghị luận: nội dung + nghệ thuật
Thân bài	**LUẬN ĐIỂM 1 – Phân tích nội dung tư tưởng chính** - Công thức triển khai: + Tóm tắt hoặc định vị nội dung chính của đoạn trích + Làm rõ chủ đề/tư tưởng: đề cao phẩm chất con người, phê phán xã hội, ca ngợi đạo lí,…

	+ Phân tích chi tiết tiêu biểu gắn với hình tượng nhân vật, tình huống - Câu dẫn gợi ý + "Đoạn trích tập trung thể hiện nội dung chính là…" + "Thông qua hình ảnh/nhân vật…, tác giả thể hiện tư tưởng…" +"Chi tiết… góp phần làm nổi bật giá trị nhân văn của đoạn thơ…"
	LUẬN ĐIỂM 2 – Phân tích nghệ thuật đặc sắc - Các yếu tố cần tập trung + Thể thơ lục bát: uyển chuyển, dễ đi vào lòng người + Cốt truyện đúng motip, đặc sắc ấn tượng…. + Ngôn ngữ chọn lọc, giàu tính biểu cảmNghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật, đối thoại, độc thoại nội tâm + Sử dụng biện pháp tu từ (ẩn dụ, hoán dụ, điệp ngữ, đảo ngữ…) + Xây dựng nhân vật theo hướng lí tưởng hóa hoặc hiện thực hóa - Câu dẫn gợi ý: + "Tác giả sử dụng thể thơ lục bát quen thuộc để…" + "Ngôn ngữ trong đoạn trích vừa trang nhã vừa thấm đẫm cảm xúc…" + "Nghệ thuật đối thoại giúp khắc họa rõ nét…" + "Việc sử dụng các hình ảnh như… tạo nên tầng nghĩa sâu sắc…"
Kết bài	- Ý 1: Khẳng định lại giá trị nội dung – nghệ thuật của đoạn trích/truyện thơ - Ý 2: Nêu cảm nhận/cảm xúc cá nhân – mở rộng

2 Một yếu tố của thể loại

Phần	Nội dung
Mở bài	- Ý 1: Dẫn dắt vai trò của yếu tố được chọn trong thể loại truyện thơ. - Ý 2: Nêu tên truyện thơ + tác giả (Giới thiệu khái quát nếu có) + vị trí đoạn trích - Ý 3: Nêu rõ vấn đề nghị luận: phân tích yếu tố A (ngôn ngữ, đối thoại, kết cấu, nghệ thuật xây dựng nhân vật...).
Thân bài	**LUẬN ĐIỂM 1: LÍ LUẬN/GIẢI THÍCH VỀ YẾU TỐ (KIẾN THỨC NGỮ VĂN)** - Thể thơ lục bát: kết hợp kể và tả, vừa mềm mại vừa súc tích. - Ngôn ngữ: trang nhã, bình dị mà sâu sắc, giàu tính biểu cảm. - Đối thoại/độc thoại: giúp bộc lộ tâm lí, đẩy tình tiết, thể hiện tính cách. - Miêu tả tâm lí: tinh tế, mang chiều sâu, không phô trương. - Kết cấu: mạch kể logic, giàu tính nghệ thuật (đầu cuối tương ứng, cao trào – giải tỏa...). - Xây dựng nhân vật: lí tưởng hóa, giàu cảm xúc, tiêu biểu cho tầng lớp xã hội hoặc phẩm chất đạo đức.

	LUẬN ĐIỂM 2: PHÂN TÍCH BIỂU HIỆN CỦA YẾU TỐ TRONG VĂN BẢN - Dẫn chứng chi tiết: 2–3 câu thơ, lời thoại, cách miêu tả đặc trưng. - Phân tích vai trò: bộc lộ cảm xúc, thúc đẩy tình tiết, làm nổi bật chủ đề... - Đặc biệt với phân tích nhân vật trong truyện thơ, tương tự phân tích truyện: ***Công thức:*** Đặc điểm (khái quát tính cách/phẩm chất) → Biểu hiện cụ thể qua lời nói, hành động, ngôn ngữ (trích lại) → Nhận xét khái quát
	LUẬN ĐIỂM 3: ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CỦA YẾU TỐ TRONG VĂN BẢN - Góp phần thể hiện nội dung, tư tưởng - Tạo hiệu quả thẩm mĩ hoặc cảm xúc - Khẳng định phong cách nhà thơ
Kết bài	- Ý 1: Khẳng định giá trị nghệ thuật của yếu tố đó. - Ý 2: Mở rộng nhận thức: Yếu tố ấy là đặc điểm nổi bật của truyện thơ, đồng thời cho thấy cá tính sáng tạo của tác giả